



BAN ĐIỀU PHỐI NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ VIỆT NAM
VIETNAM COFFEE COORDINATING BOARD (VCCB)

BIÊN BẢN HỌP VCCB LẦN 2 NĂM 2015

I. Thời gian: 7:30 – 12:00, ngày 03/12/2015

II. Địa điểm: Khách sạn Novotel, Số 167 Hai Bà Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh

III. Thành phần tham dự: 14/15 thành viên, tương đương 14 phiếu bầu

Chủ trì:

- 1.-2. Ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn: Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) – Phó trưởng Ban điều phối VCCB, và đại diện thay mặt ông Lê Quốc Doanh, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban điều phối VCCB.
3. Ông Lê Văn Đức: Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt – Chánh Văn phòng VCCB – thay mặt ông Ma Quang Trung, Cục trưởng Cục Trồng trọt - Phó trưởng Ban điều phối VCCB

Các thành viên VCCB:

4. Ông Võ Thành Đô: Phó Cục trưởng Cục Chế biến NLTS và NM
5. Ông Đào Quốc Luân: Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch
6. Ông Đinh Phạm Hiền: Thay mặt bà Phạm Thị Hồng Hạnh, Vụ HTQT
7. Ông Nguyễn Văn Sơn: Thay mặt ông Phạm S, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng
8. Ông Huỳnh Quốc Thích: Thay mặt ông Y Dham Ênuôl, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk
9. Ông Nguyễn Nam Hải: Phó Chủ tịch Hiệp hội Cà phê cao Việt Nam
10. Ông Đỗ Hà Nam: Tổng giám đốc Công ty Tập đoàn Intimex
11. Ông Nguyễn Tấn Trung: Đại diện nông dân sản xuất cà phê tỉnh Lâm Đồng
12. Ông Nguyễn Khắc Hiệp: Đại diện nông dân sản xuất cà phê tỉnh Đắk Lắk
13. Ông Flavio Corsin: Giám đốc IDH Việt Nam
14. Ông Serge Mantiennne: Giám đốc Công ty ACOM

Thành viên vắng mặt:

15. Ông Nguyễn Xuân Thái: Tổng Giám đốc Công ty cà phê Thắng Lợi

Quan sát viên:

1. Bà Dương Phương Thảo: Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công thương
2. Ông Lê Ngọc Báu: Viện trưởng Viện KHKT Nông lâm nghiệp Tây Nguyên
3. Ông Trần Văn Khởi: Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia
4. Bà Võ Thị Lý: Phòng Chế biến bảo quản nông sản, Cục Chế biến NLTS và NM
5. Ông Nguyễn Quốc Mạnh: Phó phòng Cây công nghiệp & cây ăn quả, Cục Trồng trọt
6. Ông Đồng Văn Quảng: Phó Tổng giám đốc Vinacafe
7. Ông Ted van de Put: Giám đốc IDH
8. Ông Chris Jackson: Chuyên gia kinh tế, Ngân hàng Thế giới
9. Ông Nguyễn Bá Hưng: Phòng Đối ngoại, Nestlé Việt Nam
10. Ông Miguel Mendez: Giám đốc SNV Việt Nam
11. Bà Vũ Thu Giang: Cán bộ chương trình cà phê bền vững, IDH Việt Nam
12. Bà Lê Thị Hà Liên: Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin PTNNNT, IPSARD
13. Ông Nguyễn Trung Kiên: Quyền Trưởng Bộ môn Thị trường-Ngành hàng, IPSARD
14. Bà Lê Thị Kim Chung: Cán bộ Trung tâm Thông tin PTNNNT, IPSARD
15. Bà Phạm Thị Hồng Vân: Nghiên cứu viên Bộ môn Thị trường-Ngành hàng, IPSARD
16. Bà Bùi Thị Minh Dung: Nghiên cứu viên Bộ môn Thị trường-Ngành hàng, IPSARD

IV. Những nội dung chính và kết quả bỏ phiếu:

1. Rà soát hoạt động 6 tháng cuối năm 2015 của VCCB

Ông Lê Văn Đức báo cáo tóm tắt về một số hoạt động chính trong 6 tháng cuối năm 2015 (báo cáo đính kèm).

Thảo luận

Ông Flavio Corsin (IDH): Chúng ta cần có đánh giá giữa cảnh quan chung và tình hình sinh trưởng phát triển của cà phê vùng Tây Nguyên, xem xét địa điểm nào không phù hợp và đặc biệt trong vấn đề biến đổi khí hậu, nguồn nước... thì chuyển hướng sang cây trồng khác.

Thứ trưởng Lê Quốc Doanh: Theo kế hoạch của Viện quy hoạch quốc gia, chỉ có 500.000 ha trồng cà phê, tuy nhiên hiện tại có 600.000 ha, do vậy chúng ta phải xem lại địa điểm nào không phù hợp; hai là vấn đề nước, đặc biệt 2016 khô hạn nặng hơn 140.000 ha, vài chục nghìn ha bị thiệt hại. Bộ NN&PTNT đã đi kiểm tra những nơi bị thiệt hại, đây là những nơi thiếu về nguồn nước (không đủ nước, không tiếp cận được với nước) và là những hộ nông dân nhỏ lẻ. Trong tuần tới, Thứ trưởng sẽ họp với Viện Quy hoạch nông nghiệp và Viện thổ nhưỡng, IPSARD để bàn lại về vấn đề này.

Bà Trần Thị Quỳnh Chi (Giám đốc ISLA): ISLA đang có sự hỗ trợ của Trovenbush, một tổ chức nông lâm của Hà Lan, giúp Di Linh-Lâm Đồng có cảnh quan

bền vững dựa trên lâm nghiệp và cà phê là 2 mặt hàng chính, dựa trên chụp ảnh trên vệ tinh trước tiên tại xã Cư rế, vẽ ra hành động trong 5-10 năm tới, bắt đầu triển khai từ 2016, kết thúc 1 xã Q. 2017, xây dựng cảnh quan trên khu vực đó dựa vào cà phê và rừng trên khu vực đó, và áp dụng cho 17 xã còn lại của huyện Di Linh. Đây là hướng phối hợp với VNSAT trên các tỉnh còn lại, do vậy ISLA mong muốn phối hợp với VNSAT ngay từ đầu, chuyên gia VNSAT sẽ làm cùng chuyên gia ISLA, đã làm dự án cho rất nhiều nước Châu Phi và Indonesia). Hai là trong phân tái canh, VNSAT đang hỗ trợ tái canh rất tốt, đây là cơ hội tốt để thay đổi về giống cũng như cải tạo đồng ruộng (trồng cây chắn gió ở ruộng bậc thang để chắn gió, giữ nước; mô hình nông lâm kết hợp như trồng cây che bóng, cây ăn quả... để giữ nước, bảo vệ hoặc tăng hiệu quả kinh tế đối với cây cà phê). ISLA đề xuất Bộ không chỉ hỗ trợ tái canh mà còn hỗ trợ trồng các cây chắn gió, che bóng... trong vườn tái canh để hỗ trợ tốt cho vườn cà phê, thích ứng với biến đổi khí hậu

Thứ trưởng Lê Quốc Doanh: Về xây dựng cảnh quan, không chỉ chia đơn vị xã mà cần nhỏ hơn (nuơng đồi). Hiện tại, Nhà nước chưa có thiết kế mô hình hiệu quả đối với các cây giá trị cao cho nông dân mà họ tự mày mò, mong các tổ chức quốc tế hỗ trợ một phần.

Ông Trương Hồng (WASI): Theo phần báo cáo đề xuất chính sách mà Ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn trình bày, bổ sung thêm một số đề xuất độc lập. Thứ nhất, về chính sách tái canh, quy trình tái canh đã rất cụ thể, chỉ còn việc thực hiện ntn. Theo ông Hồng, nên biến quy trình này thành bộ tài liệu (bằng hình ảnh) hướng dẫn nông dân tái canh cà phê, nói rõ khi nào trồng ngay, khi nào luân canh 1 năm/2 năm. Hai là, đồng ý với bà Quỳnh Chi, để ngành cà phê phát triển bền vững nên có chính sách hỗ trợ về giống và cải tạo đồng ruộng. Thứ ba, về chính sách tưới tiết kiệm, cây cà phê có tính đặc thù do vậy không thể áp dụng chính sách này cho toàn vùng, chỉ nên có chính sách hỗ trợ cho người nông dân tưới tiết kiệm và hỗ trợ bn %. Một số hộ dân tưới nước còn lãng phí (nông dân sợ hết nước nên chưa đến thời kì tưới đã tưới rồi, và họ cho rằng tưới càng nhiều càng tốt); do đó cần biện pháp phạt sử dụng nước đối với nông dân tưới vượt quy định và nâng cao nhận thức của người dân sản xuất cà phê. Thứ tư, về giảm tổn thất sau “thu hoạch” nên đổi thành giảm tổn thất trong “chế biến”, người dân thu hoạch rất sạch, chỉ có vấn đề máy móc trong khâu chế biến, sơ chế và chế biến sau. Về rà soát quy hoạch, thay “rà soát quy hoạch” bằng “quản lý quy hoạch”.

Ông Nguyễn Khắc Hiệp (Đại diện nông dân tỉnh Đắk Lắk): Thứ nhất, Bộ nên có chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng đối với những vùng ngoài quy hoạch. Thứ hai, Hộ sản xuất cà phê thường là hộ nhỏ lẻ (1ha/1 hộ) lớn hơn 63%, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ cụ thể hơn để các tổ chức kinh tế đoàn thể dễ tiếp cận với các nguồn hỗ trợ này, không nên chỉ hỗ trợ cho các hộ tập thể đã hoạt động tốt mà hỗ trợ tất cả những hộ khác để cùng phát triển. Thứ ba, vấn đề sử dụng nước trong tái canh và chống lại biến đổi khí hậu, Nhà nước cần có quy hoạch cụ thể về giếng khoan. Trào lưu khoan giếng đang rất mạnh, không có cơ sở nào ngoài Nhà nước có thể quản lý cái này.

Thứ tư, đồng ý với anh Trương Hồng, Nhà nước nên hỗ trợ tổ nông hộ giảm tổn thất trong chế biến, đặc biệt trong phơi sấy (hỗ trợ lò sấy trong để tăng chất lượng cà phê). Tuy nhiên phải có cơ chế quản lý đối với tài sản công này, ví dụ giao cho các tổ nông hộ đã thành lập. Thứ năm, Đắk Lak có một phần diện tích cà phê do Công ty giao khoán lại cho nông dân từ năm 1978 chưa tái canh, Doanh nghiệp Nhà nước đang trong tiến trình cổ phần hóa, trao đất cho người dân quản lý chưa rõ ràng. Thứ sáu, đối với vốn hỗ trợ tái canh, không phải dân không mặn mà, mà do chưa tiếp cận được vốn tái canh. Nông dân không có tài sản thế chấp vay, ngân hàng thẩm định diện tích tái canh chỉ tính diện tích trồng mới, không dựa trên tổng diện tích cả vườn, nên phần vốn vay được ít. Thời gian thẩm định tái canh của Ngân hàng Nông nghiệp dài (1 tháng).

Ông Lê Đức Huy (Cty Simexco): Thứ nhất, cần có quy hoạch định hướng trong 5-10 năm tới, về sản lượng đã OK, cần có chính sách hỗ trợ để nâng cao chất lượng cà phê, chính sách này phải khuyến khích được người nông dân và doanh nghiệp áp dụng. Thứ hai, giảm tổn thất trong chế biến. Hiện tại, nông dân xát đập quả trước khi phơi để tiết kiệm thời gian, nên dễ bị nấm mốc, khó xuất khẩu. Máy xát sử dụng công nghệ cũ. Cần hỗ trợ người dân về phơi sấy, máy xát. Thứ ba, về chính sách tưới tiết kiệm, cần ban hành quy trình tưới tiết kiệm và bón phân có số liệu, cơ sở lý luận cụ thể hơn. Thứ tư, quy hoạch thương mại để thúc đẩy thị trường cà phê nội địa. Thị trường nội địa chưa phát triển dẫn đến chưa phát triển sản giao dịch cà phê, giá cà phê vẫn phụ thuộc sản London. Để phát triển thị trường nội địa, cần có chính sách khuyến khích đầu tư sau thu hoạch, tăng chất lượng cà phê, phát triển marketing cho cà phê VN. Simexco là một trong những thành viên của GCP và GCP hiện rất mong muốn được hỗ trợ người dân VN phát triển ngành cà phê hiệu quả nhất.

Thứ trưởng Lê Quốc Doanh: Về chất lượng có ba vấn đề, thứ nhất, về giống, WASI đã có giống tốt nhưng làm sao để quản lý được giống. Cục trồng trọt phải quản lý chặt chẽ giống, đến năm 2020 thì diện tích trồng mới phải là giống tốt nhất. Thứ hai, về thu hái, nông dân thu hoạch cả quả xanh và chín, cần có chính sách quy định về thu hoạch. Thứ ba, trong sơ chế và chế biến. Về kiến nghị chính sách, Nhà nước cần sự hợp tác chặt chẽ từ các doanh nghiệp để phát triển thị trường nội địa. Ngoài ra, về chính sách tưới tiết kiệm, đúng là rất cần dẫn dắt cụ thể cho nông dân về quy trình và thiết bị.

Ông Lê Tuấn Hà (Phó CT UBND tỉnh Đắk Lắk): Thứ nhất, chính sách phải xuyên suốt, có tính kế thừa. Nghị quyết 35 chủ yếu hỗ trợ doanh nghiệp về thể chế, còn nguồn lực và nguồn vốn còn khó. Ban nên đưa ra chính sách mới sát với thực tiễn, không trùng lặp. Thứ hai, ngành cà phê rất được quan tâm đầu vào (giống, tái canh, tưới nước...) nhưng đầu ra chưa ổn, có ba khó khăn. Hiện nay cà phê chủ yếu xuất thô, ta cần xuất khẩu sản phẩm có hàm lượng công nghệ và giá trị cao hơn. Về giá, phụ thuộc giá thế giới. Về quy hoạch, đã có quy hoạch nông thôn mới đến từng xã, mà phải kiên quyết quản lý được quy hoạch. Kiến nghị: Về vốn tái canh, nông dân nói không tiếp cận được, ngân hàng nói dân không quan tâm, do vậy cần phải có sự gặp mặt trao đổi của hai bộ phận này để giải quyết triệt để vấn đề này. Đối với việc xây dựng Sản giao dịch cà phê,

cần xây dựng cơ chế chính sách để kết nối với các sàn giao dịch thế giới để hoạt động hiệu quả.

Thứ trưởng Lê Quốc Doanh: Thứ nhất, về phương thức hoạt động của VCCB, nên tập trung quyết định và làm đến cùng một số hoạt động trọng tâm liên quan đầu ra để hỗ trợ phát triển ngành cà phê. Thứ hai, Cục chế biến rà soát lại các dự án VNSAT hỗ trợ một số doanh nghiệp lớn để tập trung phát triển thị trường nội địa, hạn chế rủi ro phụ thuộc giá thế giới.

(Đại diện Trung tâm Khuyến nông quốc gia bổ sung thêm một số hoạt động Trung tâm đã thực hiện trong năm 2015 về phát triển cà phê bền vững như đã phối hợp với một số công ty nước ngoài theo chương trình khuyến nông viên gắn với 100 vườn mẫu sản xuất cà phê rất hiệu quả. Giữa tháng 11/2015, Trung tâm đã phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Đắk Lắk tổ chức Hội thảo Khuyến nông @ về sản xuất cà phê bền vững tại địa phương có hơn 300 đại biểu tham dự, trong đó có 180 nông dân của 5 tỉnh Tây Nguyên.

Đại diện IDH Việt Nam cho rằng việc tổ chức sự kiện Diễn đàn Triển vọng và Phát triển bền vững ngành cà phê Việt Nam diễn ra ngày 02/12/2015 đã được cải thiện rất nhiều so với năm trước. Cuộc họp Ban điều phối hôm nay cần bàn về việc làm thế nào để nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ban.)

2. Kế hoạch hoạt động của VCCB năm 2016

TT	Hoạt động	Thời hạn	Chịu trách nhiệm	Phối hợp	Nguồn đồng hỗ trợ dự kiến (hiện vật/tiền mặt)	Kết quả bỏ phiếu	Ý kiến
I. Rà soát, góp ý, đề xuất chính sách và tổ chức thể chế							
1	Tiếp tục tham vấn cho Đề xuất thành lập Quỹ phát triển cà phê Việt Nam	6/2016	Tiểu ban CS&BV	Các thành viên VCCB Cục Tài chính Doanh nghiệp - Bộ Tài chính		14/14 (100%)	- Quỹ thành lập cần có sự tham gia quản lý của các bên lợi ích, đảm bảo chất lượng và tính ổn định của ngành hàng - Dự thảo mới nhất đang được thẩm định tại Bộ Tư pháp. Tùy xem tình hình VCCB sẽ phối hợp với VICOFA gửi công văn cho Văn phòng Chính phủ để góp ý thêm về Dự thảo.
2	Tiếp tục hỗ trợ và củng cố hoạt động Hội người sản xuất cà phê Lâm Đồng và Đắk Lắk	Cả năm	Tiểu ban CS&BV	Hội người sản xuất cà phê Lâm Đồng, Hội người sản xuất cà phê huyện Cư M'gar, Krông Năng, UBND tỉnh/Sở, ban, ngành của hai tỉnh Lâm Đồng, Đắk Lắk; các chương trình, dự án liên quan	VNSAT, Một số tổ chức NGO, kêu gọi hỗ trợ khác	14/14 (100%)	- VCCB sẽ hỗ trợ kết nối giữa DN và các hội/chi hội người sản xuất cà phê thông qua tìm kiếm, kêu gọi các chương trình, dự án hỗ trợ để hình thành mô hình liên hiệp HTX cà phê. - Vận dụng bộ tài liệu NSC vào hoạt động tập huấn nâng cao năng lực cho các hội/chi hội người sản xuất cà phê.
3	Phối hợp với các bên liên quan giải quyết khó khăn, vướng mắc thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng cho tái canh cà phê	6/2016	Tiểu ban CS&BV	Ban Chỉ đạo Tái canh, Agribank, BIDV và một số ngân hàng khác Tiểu ban Sản xuất	Bộ NN&PTNT, Ngân hàng NN&PTNT, VNSAT	14/14 (100%)	- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước bổ sung thêm một số ngân hàng có khả năng triển khai gói vay tái canh như BIDV (VnSAT), Vietcombank, MB (có nhiều kinh nghiệm trong cho người dân vay vốn)... - Đề nghị điều chỉnh một số tiêu chuẩn trong quy trình tái canh cà phê do Bộ NN ban hành.

TT	Hoạt động	Thời hạn	Chịu trách nhiệm	Phối hợp	Nguồn đồng hỗ trợ dự kiến (hiện vật/tiền mặt)	Kết quả bỏ phiếu	Ý kiến
4	Xây dựng hệ thống thông tin, CSDL ngành hàng cà phê (thông tin nông hộ, thông tin sản xuất, tái canh, thị trường, ...)	Cả năm	Tiểu ban CS&BV	Các Tiểu ban	Bộ NN&PTNT, SCP, VNSAT Kêu gọi hỗ trợ và phối hợp chia sẻ thông tin giữa các dự án	14/14 (100%)	- VCCB tiếp tục là đầu mối thông tin chính thức của ngành, cung cấp cho các đối tác liên quan phục vụ quá trình xây dựng chính sách và ra quyết định sản xuất kinh doanh. - VCCB nghiên cứu xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin giữa các dự án nhằm xây dựng dữ kiện thực tế về tình trạng hoạt động các dự án và đưa ra các thực hành tốt hơn.
II. Đẩy mạnh sản xuất cà phê bền vững							
5	Hỗ trợ phổ biến Bộ Tài liệu hướng dẫn về sản xuất cà phê bền vững (NSC) và tìm hiểu khả năng xây dựng hệ thống xác nhận tài liệu đào tạo theo NSC và tập huấn viên của NSC	Cả năm	Tiểu ban CS&BV	Tiểu ban SX Tiểu ban CBTM	Trung tâm Khuyến nông quốc gia, SCP	14/14 (100%)	- Sau khi hoàn thiện, Bộ Tài liệu hướng dẫn sản xuất cà phê bền vững (NSC), tài liệu đào tạo giảng viên (TOT) và tài liệu đào tạo nông dân (TOF) sẽ được in và phát hành làm tài liệu giảng dạy của hệ thống Khuyến nông các tỉnh. - VCCB có văn bản gửi Vụ Tổ chức/Bộ NN&PTNT đề nghị khi đơn vị nào xây dựng chương trình đào tạo nghề cà phê cần tham khảo bộ tài liệu để đảm bảo tính hệ thống trong đào tạo nghề cà phê.
6	Nâng cao nhận thức và thúc đẩy áp dụng các giải pháp tưới nước tiết kiệm	Cả năm	Tiểu ban SX	Tiểu ban CS&BV	Bộ NN&PTNT, ISLA	14/14 (100%)	Đề xuất xây dựng Kế hoạch tưới nước tiết kiệm cho cà phê, đề nghị các tổ chức quốc tế hỗ trợ thực hiện.
7	Nghiên cứu và thử nghiệm các mô hình cải tiến canh quan vườn cà phê (cà phê, nông lâm kết hợp...)	Cả năm	Tiểu ban CS&BV	Tiểu ban SX	ISLA	14/14 (100%)	Phối hợp với UBND tỉnh Lâm Đồng thực hiện.
III. Đẩy mạnh chế biến và thương mại cà phê bền vững							

TT	Hoạt động	Thời hạn	Chịu trách nhiệm	Phối hợp	Nguồn đồng hỗ trợ dự kiến (hiện vật/tiền mặt)	Kết quả bỏ phiếu	Ý kiến
8	Mở rộng thành phần của tiểu ban Chế biến Thương mại và kiện toàn hoạt động của Ban	4/2016	Tiểu ban CB&TM	Văn phòng VCCB		14/14 (100%)	- Mời thêm khoảng 10-15 doanh nghiệp chế biến và tiêu thụ cà phê hàng đầu tham gia Tiểu ban và tăng cường hiệu quả hoạt động của Tiểu ban. - Chi phí họp có thể tính vào kinh phí về xúc tiến thương mại của Cục Chế biến NLTS và NM hoặc Văn phòng VCCB hỗ trợ một phần từ nguồn của VnSAT - Đề nghị ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn tham gia vào tiểu ban CB&TM
9	Phổ biến quy hoạch, chính sách chế biến, bảo quản cà phê; giới thiệu và kết nối nông dân tiếp cận công nghệ với các doanh nghiệp chế biến trong và ngoài nước	Cả năm	Tiểu ban CB&TM		Cục Chế biến NLTS và NM lồng ghép trong các nhiệm vụ	14/14 (100%)	- Cần xây dựng chính sách quy hoạch và thực hiện quy hoạch chế biến bảo quản cà phê. - Phổ biến chính sách, kỹ thuật chế biến bảo quản cà phê; kết nối nông dân tiếp cận công nghệ
10	Thực hiện đánh giá về tổn thất sau thu hoạch cà phê; đề xuất giải pháp giảm tổn thất sau thu hoạch, trên cơ sở đó chuẩn bị cập nhật NSC	cả năm	Tiểu ban CB&TM	Tiểu ban CS&BV	SCP, kêu gọi hỗ trợ	14/14 (100%)	

TT	Hoạt động	Thời hạn	Chịu trách nhiệm	Phối hợp	Nguồn đồng hỗ trợ dự kiến (hiện vật/tiền mặt)	Kết quả bỏ phiếu	Ý kiến
11	Xây dựng một số tiêu chuẩn quốc gia đối với cà phê (tiêu chuẩn về chế biến cà phê rang xay, cà phê hòa tan)	Cả năm	Tiểu ban CB&TM		Cục Chế biến NLTS và NM, kêu gọi hỗ trợ	14/14 (100%)	Cục Chế biến NLS và NM đã được Bộ NN&PTNT phê duyệt kế hoạch xây dựng 03 dự thảo tiêu chuẩn trong năm 2016: (i) Cà phê hòa tan – yêu cầu chất lượng; (ii) Quy phạm thực hành chế biến cà phê rang xay đảm bảo chất lượng và ATTP; (iii) Quy phạm thực hành chế biến cà phê hòa tan đảm bảo chất lượng và ATTP
12	Khởi động nghiên cứu hướng tới việc xây dựng Thương hiệu Cà phê Việt Nam	Cả năm	Tiểu ban CB&TM	Tiểu ban CS&BV		14/14 (100%)	Nghiên cứu tiền khả thi để xây dựng Thương hiệu Cà phê. VCCB sẽ tổng hợp và chia sẻ các kinh nghiệm xây dựng thương hiệu từ các doanh nghiệp, địa phương để hỗ trợ cho việc xây dựng thương hiệu cà phê quốc gia
13	Xây dựng kế hoạch để tăng cường hợp tác với các nước sản xuất và xuất khẩu cà phê đặc biệt là với Bra-xin và Indonesia	Cả năm	Tiểu ban CB&TM	Tiểu ban CS&BV, Tiểu ban SX, Vicofa, Vụ HTQT/Bộ NN&PTNT		14/14 (100%)	Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm về sản xuất, chế biến, tiêu thụ nhằm nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng cà phê trong cộng đồng các nước sản xuất và tiêu thụ cà phê.
14	Chia sẻ thông tin về bảo hiểm rủi ro trong thương mại cà phê	Cả năm	Tiểu ban CB&TM	Tiểu ban CS&BV, Tiểu ban SX		14/14 (100%)	VCCB sẽ phối hợp với doanh nghiệp trong việc xã hội hóa thông tin về bảo hiểm rủi ro.

TT	Hoạt động	Thời hạn	Chịu trách nhiệm	Phối hợp	Nguồn đồng hỗ trợ dự kiến (hiện vật/tiền mặt)	Kết quả bỏ phiếu	Ý kiến
15	Hỗ trợ cho các hoạt động xúc tiến thương mại cả phê nội địa	Cả năm	Tiểu ban CB&TM	Tiểu ban CS&BV, Tiểu ban SX, Vicofa		14/14 (100%)	Tuyên truyền các sản phẩm thương hiệu cà phê đảm bảo chất lượng, an toàn; hỗ trợ tổ chức các lễ hội, hội thảo thử nếm, giới thiệu cà phê để tăng tỷ lệ tiêu thụ nội địa.
16	Nghiên cứu rào cản kỹ thuật của các thị trường nhập khẩu lớn đối với ngành cà phê khi tham gia các Hiệp định thương mại hậu WTO;	Cả năm	Tiểu ban CS&BV		Kêu gọi hỗ trợ	14/14 (100%)	- Nghiên cứu về các tiêu chuẩn, rào cản về kỹ thuật
17	Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách giải pháp phát triển cà phê chế biến tại Việt Nam	Cả năm	Tiểu ban CB&TM		Kêu gọi hỗ trợ	14/14 (100%)	- Cần có đánh giá, tổng kết về cà phê chế biến, giúp định hướng cho người tham gia trong thời gian tới.
IV. Tăng cường vai trò Ban điều phối ngành hàng cà phê							
18	Tích cực tham gia thực hiện tầm nhìn đối tác giữa ICO-4C-IDH	Cả năm	Văn phòng VCCB		SCP, 4C	14/14 (100%)	- VCCB sẽ kết nối với Văn phòng đối tác cho phát triển bền vững PSAV để thống nhất hoạt động
19	Tích cực tham gia các hội nghị, diễn đàn trong và ngoài nước về cà phê	Cả năm	Văn phòng VCCB	Các Tiểu ban		14/14 (100%)	- VCCB nên có đại diện tham dự hội nghị thường niên của ICO; có thể chỉ cần ủy quyền để có tiếng nói và lấy tài liệu
20	Thành lập và vận hành nhóm chuyên gia liên ngành hỗ trợ hoạt động Ban điều phối	Cả năm	Văn phòng VCCB	Tiểu ban CS&BV	SCP, VnSAT	14/14 (100%)	Nhóm chuyên gia liên ngành hỗ trợ kết nối, phối hợp, lồng ghép hoạt động VCCB với các Bộ ban ngành khác đồng thời hỗ trợ xử lý các vấn đề liên ngành

TT	Hoạt động	Thời hạn	Chịu trách nhiệm	Phối hợp	Nguồn đồng hỗ trợ dự kiến (hiện vật/tiền mặt)	Kết quả bỏ phiếu	Ý kiến
21	Tăng cường thông tin thị trường, đối thoại với các tác nhân trong ngành					14/14 (100%)	
21.1	<i>Tổ chức Hội thảo triển vọng và Diễn đàn đối thoại ngành hàng cà phê</i>	12/2016	<i>Tiểu ban CS&BV</i>	<i>Văn phòng VCCB, các tiểu ban khác</i>	VnSAT, Kêu gọi tài trợ		
21.2	<i>Phát hành bản tin VCCB theo quý và báo cáo thường niên tổng kết ngành hàng cà phê</i>	<i>Hàng quý & Hàng năm</i>	<i>Văn phòng VCCB</i>	<i>Tiểu ban CS&BV và Tiểu ban CB&TM</i>	SCP		- SCP sẽ hỗ trợ xây dựng nội dung bản tin - Thực hiện truyền thông có mục đích, đảm bảo thông tin tung ra đúng thời điểm để tạo hiệu quả cao.
21.3	<i>Xây dựng và vận hành trang web của VCCB</i>	<i>Cả năm</i>	<i>Tiểu ban CS&BV</i>	<i>Văn phòng VCCB, các tiểu ban khác</i>	Kêu gọi tài trợ		- Chú ý tăng cường hệ thống thông tin thị trường và thông tin về sản xuất (diện tích, số lượng, năng suất). - Cần kết nối chặt chẽ với Bộ Công thương về thông tin thị trường

Cuộc họp kết thúc lúc 12:00 sáng cùng ngày./.

Hồ Chí Minh, ngày 03/12/2015

**Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt
TM. Phó Trưởng Ban VCCB**

**Viện trưởng IPSARD
Phó Trưởng Ban VCCB**

Ông Lê Văn Đức

Ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn